

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính
trên địa bàn phường Thuận An 6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 6 tháng cuối năm 2025. Ủy ban nhân dân phường Thuận An xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường Thuận An 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình Cải cách hành chính (CCHC) và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của phường.

2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của phường dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Thành phố.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước, của cá nhân, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của phường.

4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2025 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các ngày lễ, sự kiện quan trọng trong năm 2025; gắn với chủ đề năm 2025 của Thành phố: *"Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng hiệu lực - hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội; giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố"* và gắn với hoạt động sắp xếp đơn vị hành chính đảm bảo phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường năm 2025.

II. CHỈ TIÊU

1. Ủy ban nhân dân phường được đánh giá Chỉ số CCHC đạt từ loại tốt trở lên.

2. Thực hiện kiểm tra định kỳ 50%¹ các cơ quan, đơn vị.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. 100% TTHC được công bố kịp thời, đúng quy định; 100% TTHC được niêm yết công khai đúng quy định theo thẩm quyền.

¹ Theo dự thảo Bộ chỉ số chấm điểm CCHC của Bộ Nội vụ.

3.2. Rà soát kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa ngay TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC².

3.3. Phân đầu đến hết năm 2025 đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến³.

3.4. Triển khai kế hoạch 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi theo chỉ đạo của Thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện thông suốt, liền mạch⁴.

3.5. Tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC trên 70%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.

3.6. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3.7. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi theo quy định.

3.8. 100% phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Công Dịch vụ công quốc gia.

4. Phân đầu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC tối thiểu 90%⁵ trở lên (trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng và đầu tư đạt trên 85%); mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 96% trở lên.

5. Công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

6. 100% cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định hiện hành.

7. Phân đầu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt 100%⁶.

² Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

³ Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025.

⁴ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

⁵ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2025 là: Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

⁶ Công điện số 60/CĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

8. 100% phòng, đơn vị Ủy ban nhân dân phường thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

9. Triển khai thực hiện môi trường làm việc điện tử.

9.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước).

9.2. 100% các đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tại các đơn vị sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC.

9.3. Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

10. Ủy ban nhân dân phường đạt chuẩn về trang thiết bị.

11. Ủy ban nhân dân phường có sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

12. Đảm bảo 95% phòng, đơn vị thực hiện duy trì, mở rộng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Thành lập Ban chỉ đạo Công tác CCHC của phường theo quy định. Chủ tịch phường là người trực tiếp làm Tổ trưởng quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại các phòng, đơn vị của phường.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng quy định trên các lĩnh vực CCHC do Thành phố ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của các cơ quan cấp Thành phố.

1.4. Tổng hợp, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao cho Ủy ban nhân dân phường, chỉ đạo các phòng, ban và đơn vị thực hiện đúng quy định.

1.5. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong thực hiện công tác CCHC của phường.

1.6. Khuyến khích, tạo động lực để CBCCVC đề xuất, các sáng kiến CCHC. Chủ động khảo sát những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng từng ngành, lĩnh vực và trên địa bàn phường, kịp thời thông tin trên Bản tin CCHC.

1.7. Tăng cường thực hiện thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

1.8. Tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ CBCCVC làm công tác CCHC về truyền thông, về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác CCHC.

1.9. Tham gia đoàn công tác của Thành phố nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm triển khai, thực hiện công tác CCHC ở các đơn vị có các mô hình hay, hiệu quả, kết quả Chỉ số CCHC cấp xã cao hơn phường nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của phường.

1.10. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình tuyên truyền rõ ràng, hiệu quả. Xây dựng tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn về công tác CCHC, cải cách TTHC cho các phòng, đơn vị của Ủy ban nhân dân phường và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thông tin, giới thiệu giải pháp, mô hình trên trang tin điện tử. Tiếp tục nhân rộng sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC.

- Trang thông tin điện tử phường xây dựng các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để chủ động thông tin về công tác CCHC của phòng, đơn vị, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị và tiếp nhận ý kiến góp ý, đề xuất các ý tưởng, mô hình, cách làm hay trong công tác CCHC.

- Đài truyền thanh tiếp tục duy trì chuyên mục về CCHC để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC; tuyên truyền, phổ biến kết quả đánh giá Chỉ số CCHC đối với phường.

1.10. Thường xuyên kiểm tra công tác CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06, nhất là kiểm tra đột xuất; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, giải quyết TTHC, xử lý dứt điểm các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại phường, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng quy định. Triển khai quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

2.2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố; Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn của phường, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển.

2.3. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền HĐND – UBND phường.

2.4. Triển khai thực hiện các khung pháp lý thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại phường.

2.5. Thực hiện thông báo kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; chú trọng theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo quy định.

2.6. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn phường, chú trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung đối với từng đối tượng.

2.7. Thủ trưởng phòng, đơn vị cử cán bộ, công chức công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại đơn vị tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ⁷; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ⁸; Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2025⁹; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số¹⁰.

3.2. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

3.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.

3.4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Kế hoạch đã được phê duyệt và hướng dẫn của Thành phố.

3.5. Thường xuyên theo dõi đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

⁷ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

⁸ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

⁹ Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

¹⁰ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

3.6. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.7. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.8. Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng thông tin tài khoản định danh điện tử trên VneID để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của người dân nhằm đơn giản hóa thành phần hồ sơ TTHC. Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa; sử dụng các kết quả giải quyết TTHC điện tử được trả qua ứng dụng VneID, tiếp tục thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

3.9. Đẩy mạnh rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC thông qua lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

3.10. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường, đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.11. Kịp thời kiện toàn về nhân sự đầu mối và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của phường. Tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC.

3.12. Triển khai quy trình nội bộ giải quyết TTHC đầy đủ, kịp thời.

3.13. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính theo hướng dẫn của Thành phố.

3.14. Tăng cường thực hiện kiểm tra công tác giải quyết TTHC tại các đơn vị, nhất là đối với lĩnh vực đất đai, xây dựng.

3.15. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân người đứng đầu phòng, ban, đơn vị.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước năm 2026 tại các phòng và đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn phường.

4.2. Rà soát thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản

4.2. Rà soát thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; ban hành quyết định tinh giản biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị.

4.3. Thực hiện nghiêm việc phân cấp, ủy quyền của cấp trên.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Triển khai thực hiện Nghị quyết về chính sách quy định chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị khi được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua.

5.2. Tiếp tục tham gia đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của phường.

5.3. Triển khai thực hiện chỉ số KPI (chỉ số đo lường và đánh giá hiệu quả công việc) để đánh giá hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn phường.

5.4. Thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ.

5.5. Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, đơn vị hành chính của hệ thống chính trị trên địa bàn phường.

5.6. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn phường; kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện mức thu lệ phí trong thực hiện TTHC áp dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn phường.

6.2. Tăng cường các biện pháp đề quản lý và đảm bảo nguồn thu.

6.3. Phân đầu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt 100%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn ngân sách nhà nước.

6.4. Phối hợp thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ, Thành phố; Phối hợp thực hiện kiểm tra các ĐVSNCL thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

6.5. Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.6. Trung tâm phục vụ hành chính công, các phòng thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; ĐVSNCL về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.7. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.8. Triển khai thực hiện Quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ công tác phí trong nước; chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài theo quy định.

6.9. Triển khai thực hiện quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ tiếp khách nước ngoài; chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước do ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí.

6.10. Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

6.11. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6428/KHUBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025. Phối hợp thực hiện Kế hoạch hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp năm 2025. Thực hiện các chính sách hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp, phân đấu tăng số lượng doanh nghiệp thành lập mới so với năm trước liền kề.

6.12. Phối hợp thực hiện hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến

- Tiếp tục phối hợp thực hiện đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số; triển khai, khai thác dữ liệu để thay thế một số giấy tờ trong hồ sơ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Phối hợp đảm bảo thực hiện đầy đủ việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; vận hành Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức phường.

- Triển khai các Hệ thống chuyên ngành gắn với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

7.2. Phối hợp thực hiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP HCM) đảm bảo nhiệm vụ kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia; liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị phục vụ công tác nghiệp vụ và chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công.

7.3. Phối hợp triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số.

- Tiếp tục phối hợp triển khai các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố: Hệ thống Quản trị thực thi Thành phố trên nền tảng số, nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử, nền tảng bản đồ số dùng chung, nền tảng xác thực định danh;

- Tiếp tục phối hợp triển khai các nền tảng, hệ thống quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực: y tế, giáo dục, đất đai, quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải, tài nguyên môi trường, lao động việc làm, an sinh. xã hội, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, du lịch, văn hóa,...

- Phối hợp thực hiện đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7.4. Phối hợp Phát triển Kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp

- Triển khai Ứng dụng Công dân số Thành phố nhằm giúp người dân giao dịch với chính quyền hiệu quả, thuận lợi. Phối hợp Nâng cấp Trang thông tin điện tử của phường.

7.5. Tham gia thực hiện hiệu quả Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025.

7.6. Triển khai thực hiện Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố, triển khai chính quyền điện tử phường, nâng cao chất lượng hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số.

7.7. Phối hợp thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại phường.

7.8. Phối hợp thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC khi tổ chức đơn vị hành chính 02 cấp.

7.9. Phối hợp thực hiện vận hành và khai thác nền tảng số hóa dùng chung Thành phố triển khai.

7.10. Triển khai thực hiện nền tảng hỗ trợ công tác điều hành các khu phố tại phường.

7.11. Triển khai thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định.

7.12. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản dùng chung của Thành phố, thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

7.13. Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Thành phố theo yêu cầu.

7.14. Thực hiện xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 gắn với nhiệm vụ chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, đảm bảo tính hiệu lực và hiệu quả hệ thống.

7.15. Đảm bảo vận hành, tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố với Ủy ban nhân dân phường.

7.16. Bố trí phương tiện làm việc hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của phường.

7.17. Cán bộ, công chức đảm bảo sử dụng thường xuyên hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định.

7.18. Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời dịch vụ công trực tuyến toàn trình được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7.19. Phối hợp thực hiện đảm bảo nguồn lực thực hiện chương trình chuyển đổi số và xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh.

7.20. Triển khai thực hiện duy trì vận hành, nâng cấp, mở rộng hạ tầng Trung tâm dữ liệu Thành phố và hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng Thành phố.

7.21. Phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung Thành phố, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tại Trung tâm dữ liệu Thành phố; các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh xác thực điện tử.

7.22. Đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, nâng số lượng người dân tải và sử dụng Ứng dụng Công dân số Thành phố.

7.23. Triển khai nền tảng quản lý Chính quyền số Thành phố, ứng dụng trên di động dành cho cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu thực tế của phường.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC hiệu quả bằng nhiều hình thức để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của Ủy ban nhân dân phường.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo quy định.

-Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Sở Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân được thực hiện khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của phường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính 6 tháng cuối năm được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Hội đồng nhân dân phường quan tâm định hướng và phản ánh việc triển khai, thực hiện công tác CCHC tại phòng ban, đơn vị phường.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và phản ánh kịp thời việc triển khai, thực hiện công tác CCHC tại phường. Đồng thời, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các thành viên, người dân, doanh nghiệp trực tiếp phản ánh và tham gia thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CCHC của phường.

4. Thủ trưởng các phòng, đơn vị phường:

4.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của đơn vị và gửi Kế hoạch về phòng Văn hóa – Xã hội phường để theo dõi, tổng hợp, đôn đốc (lưu ý: Nội dung kế hoạch phải đảm bảo tiến độ, các chỉ tiêu, nội dung của phường và đơn vị đề ra). Thời gian thực hiện chậm nhất 07 ngày kể từ ngày phường ban hành Kế hoạch này.

4.2. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC theo lĩnh vực được giao, định kỳ báo cáo kết quả và cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định.

4.3. Tuân thủ thực hiện theo chỉ đạo của ngành dọc Ngân hàng, Công an, và chủ động xây dựng kế hoạch triển khai đồng bộ công tác CCHC của Đơn vị **chậm nhất 7 ngày kể từ ngày ngành dọc** ban hành kế hoạch CCHC, trong đó tập trung thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách TTHC, mở rộng việc thực hiện và phối hợp đồng bộ trong triển khai cơ chế một cửa liên thông và liên thông một cửa điện tử trên địa bàn phường.

4.4. Báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội phường tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Sở Nội vụ.

4.5. Lấy kết quả, hiệu quả, sáng tạo trong công tác CCHC là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua khen thưởng đối với tập thể, cá nhân người đứng đầu tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu của Kế hoạch này.

5. Phòng Văn hóa – Xã hội phường

5.1. Chủ trì tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động CCHC; công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, sắp xếp các ĐVSNCL, phân cấp, ủy quyền; tham mưu cải cách chế độ công vụ; xây dựng dự toán thực hiện công tác Cải cách hành chính của phường và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

5.2 Chủ trì tham mưu xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số (trừ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn, an ninh thông tin mạng và xây dựng, vận hành các nền tảng số); thực hiện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, triển khai “Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh”.



Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

5.3. Chủ trì tham mưu thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

5.4. Chủ trì tham mưu công tác truyền thông về CCHC và nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

5.5. Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực y tế; tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

5.6. Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục (mầm non, tiểu học và trung học cơ sở) và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

5.7. Phối hợp triển khai thực hiện một số nhiệm vụ về xây dựng, vận hành các nền tảng số thuộc lĩnh vực “Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số” và nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm. Phối hợp đảm bảo các biện pháp kỹ thuật để duy trì và vận hành thông suốt các nền tảng số dùng chung của Thành phố.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường chủ trì tham mưu về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; chế độ báo cáo, triển khai việc tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

7. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân chủ trì tham mưu cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

8. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường:

8.1. Chủ trì tham mưu cải cách tài chính công; hướng dẫn, tham mưu phê duyệt đề án sử dụng tài sản công của phường; bố trí kinh phí cho Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị thực hiện công tác CCHC theo quy định; tham mưu các nội dung về tác động của công tác CCHC đối với kinh tế - xã hội theo chức năng quản lý nhà nước; phối hợp với Thuế Khu vực và bồi dưỡng nguồn thu khuyến khích kêu gọi đầu tư phát triển phường và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

8.2. Chủ trì tham mưu đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa; tham mưu các nội dung về tác động của công tác CCHC đối với kinh tế - xã hội theo chức năng quản lý nhà nước. Tham mưu theo dõi, đôn đốc, thực hiện công tác giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước và các nội dung chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

8.3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngành dọc triển khai phương pháp đánh giá hài lòng; khảo sát về chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công ích trong lĩnh vực: dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý rác thải đô thị; thoát nước đô thị; điện;

cung cấp nước sạch; phối hợp cùng Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện khảo sát phục vụ công tác chấm điểm chỉ số CCHC đối với phường.

9. Công an phường phối hợp thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại các phòng, ban, đơn vị phường phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn, an ninh thông tin mạng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (thông qua Phòng Văn hóa – Xã hội) tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn phường Thuận An 6 tháng cuối năm 2025. Đề nghị các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện theo nội dung và thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thành phố HCM;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Ban Xây dựng Đảng phường;
- Các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Phòng, đơn vị phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tiến Đạt





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính trên
địa bàn phường Thuận An 6 tháng cuối năm 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 248 /KH-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Thuận An)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC				
1.1	Thành lập Tổ Công tác CCHC của phường	Quyết định của Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 8
1.2	Triển khai đầy đủ và đúng quy định trên các lĩnh vực CCHC do Thành phố, các Sở, ban ngành Thành phố ban hành, chỉ đạo.	Kế hoạch/Công văn của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên khi có văn bản chỉ đạo của Thành phố
1.3	Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của các cơ quan Thành phố, phường	Báo cáo của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.4	Tổng hợp, đơn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND Thành phố, Sở ban ngành Thành phố, các nhiệm vụ UBND phường, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường giao cho các các phòng, đơn vị phường	Báo cáo UBND phường	Văn phòng UBND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
1.5	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC, Chuyển đổi số và Đề án 06 thường xuyên, đẩy mạnh kiểm tra				
	Xây dựng Kế hoạch; thành lập Đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra CCHC, Chuyển đổi số, Đề án 06 đối với các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND phường.	Quyết định, Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường Báo cáo kết quả kiểm tra của Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Các cơ quan Tổ Công tác CCHC của phường và các cơ quan được mời tham gia kiểm tra	- Xây dựng Kế hoạch; thành lập Đoàn kiểm tra trong tháng 9 - Tổ chức kiểm tra từ cuối tháng 9 đến tháng 12
1.6	Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị giải pháp nâng cao các Chỉ số liên quan đến CCHC trên địa bàn phường.	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị Phường	Tháng 9
1.7	Triển khai Bộ chỉ số CCHC của UBND thành phố đối với UBND cấp xã năm 2025	Kế hoạch của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 9
1.8	Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2026 của phường	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 12
1.9	Tham gia đoàn công tác nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính ở đơn vị có các mô hình hay, hiệu quả, kết quả Chỉ số CCHC cao. (nếu có)	Văn bản Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 10

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.10	Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC				
1.10.1	Thường xuyên cập nhật bài viết tại chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại trên Trang thông tin điện tử phường.	Bài viết của các Phòng ban, đơn vị	Phòng, đơn vị phường	Phòng Văn hóa – Xã hội kiểm tra việc thực hiện nội dung này	Thường xuyên
1.10.2	Triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
1.10.3	Hàng quý gửi ít nhất 01 bài viết/mô hình/sản phẩm tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC có chất lượng gửi về Ban Chỉ đạo của UBND Thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 thông qua Hệ thống quản lý CCHC Thành phố	Bài viết, mô hình, sản phẩm của Phòng, đơn vị phường	Phòng, đơn vị phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Hàng quý
1.10.4	Thực hiện tuyên truyền CCHC trên địa bàn phường (in tờ rơi, ấn phẩm,...)	Văn bản của UBND phường/tờ rơi, ấn phẩm.	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 10
2	Cải cách thể chế				
2.1	Trình Thường trực Hội đồng nhân dân phường quyết định Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường quy định chi tiết nghị quyết của Thành phố (nếu có) theo quy định	Tờ trình của UBND phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.2	Ban hành Danh mục văn bản quy định nghị quyết của phường (nếu có) theo quy định	Quyết định của UBND phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
2.3	Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo của Văn phòng Hội đồng nhận nhân và Ủy ban nhân dân phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Chậm nhất ngày 31/10
2.4	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn phường	Báo cáo của UBND hương Báo cáo của Văn phòng Hội đồng nhận nhân và Ủy ban nhân dân phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Chậm nhất ngày 10/12
2.5	Chủ động phối hợp với các Sở, ngành Thành phố thực hiện Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố; Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố; phối hợp sửa đổi, bổ sung, triển khai thực hiện các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý Nhà nước và các quy định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn của phường, thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển	Báo cáo của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.6	Theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo Danh mục văn bản quy định chi tiết nghị quyết của Thành phố (nếu có)	Báo cáo của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
2.7	Tiếp tục thực hiện nâng cao chất lượng xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn phường. Ban hành quy trình xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn phường	Kế hoạch/Công văn của UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
2.8	Thường xuyên tham gia đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại đơn vị	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
2.9	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn phường, chủ trọng đa dạng về hình thức và phù hợp về nội dung đối với từng đối tượng	Quyết định/Kế hoạch của UBND phường, Báo cáo của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
2.10	Cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân phường, UBND phường ban hành năm 2025 lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật	Các văn bản trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật	Văn phòng HĐND-UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3	Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.1	Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 22/CĐTTg ngày 09 tháng 3 năm 2025; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (<i>Liên quan TTHC</i>)	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường, Báo cáo của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.2	Triển khai phối hợp thực hiện danh mục, hướng dẫn việc tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính	Văn bản của UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 8
3.3	100% TTHC được niêm yết công khai đúng quy định theo thẩm quyền	Công khai trên Trang thông tin điện tử của phường; tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.4	Triển khai, thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính	Báo cáo của UBND phường	Văn phòng HĐND-UBND phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.5	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ TTHC được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC phường, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Thông tin về TTHC được công bố theo quy định; thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC được công khai, minh bạch; Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC phường, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.6	Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVC trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.	Các Kế hoạch của Chủ tịch UBND Phường; Phương án đơn giản hóa của UBND Phường; Các Báo cáo của UBND phường, Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.7	Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Kế hoạch đã được phê duyệt và hướng dẫn của Thành phố	Các Báo cáo của các Phòng, đơn vị phường, UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.8	Tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn bản chỉ đạo của UBND phường; Báo cáo của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.9	Cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%	Báo cáo UBND phường; Hồ sơ được số hóa	Phòng ban đơn vị phường, UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Thường xuyên
3.10	Thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.	Báo cáo UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.11	Triển khai thực hiện giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Hệ thống Đối thoại Doanh nghiệp - Chính quyền Thành phố	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Các phòng, đơn vị phường	Tổ chức thực hiện hoàn thành chậm nhất đến ngày 30/9
3.12	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn đạt 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.	Báo cáo của phòng, ban đơn vị, UBND phường	Phòng, ban đơn vị phường	Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.13	Phân đầu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC đạt 96% trở lên. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng và đầu tư đạt trên 92%.	Báo cáo UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Thường xuyên
3.14	Phối hợp thực hiện phần đầu mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 96% trở lên.	Báo cáo UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Kế hoạch tháng 8; Tổ chức thực hiện
3.15	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg.	Phòng xử lý 100% phản ánh, kiến nghị và cập nhật kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên địa bàn phường.	Phòng, đơn vị, phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường (tổng hợp)	Khi phát sinh; Định kỳ hàng quý
3.16	Phối hợp thực hiện triển khai thực hiện DVC trực tuyến theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Văn bản của UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 8

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.17	Triển khai thực hiện kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC phường. Thường xuyên tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC phường.	Báo cáo của Trung tâm Phục vụ hành chính Công phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
3.18	Phối hợp tổ chức thực hiện kiểm tra công tác giải quyết TTHC tại các đơn vị, nhất là đối với lĩnh vực đất đai, xây dựng	Kế hoạch và báo cáo Kiểm tra của Ủy ban nhân dân phường; Văn phòng UBND phường; Phòng Văn hóa – Xã hội; hĩa – Xã hội;	Văn phòng HĐND-UBND phường; Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì công tác kiểm tra	Phòng Kinh tế - Hạ tầng – Đô thị;	Thường xuyên
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
4.1	Trình Hội đồng nhân dân phường Nghị quyết thông qua Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước năm 2026 tại các phòng, ban, và đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) và các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn phường (nếu có Nghị quyết của Thành phố)	Tờ trình UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 12

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.2.	Thực hiện sắp xếp cơ quan hành chính, đơn vị ĐVSNCL giai đoạn 2 theo Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của UBND Thành phố về phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, ĐVSNCL tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (<i>Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu</i>)	Thực hiện theo chỉ đạo của UBND thành phố và theo tình hình tế của phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
4.3	Ban hành quyết định tinh giản biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
4.4	Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền giữa các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Quyết định của UBND phường	UBND phường, Phòng, đơn vị phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên
5	Cải cách chế độ công vụ				

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.1	Triển khai thực hiện Nghị quyết về chính sách quy định chế độ hỗ trợ vay vốn giải quyết việc làm cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động thôi việc sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố	Quyết định của UBND phường g	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 9
5.2	Triển khai thực hiện Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 về chi thu nhập tăng thêm để phù hợp với tình hình mới sau khi sắp xếp chính quyền 02 cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Quý III
5.3	Triển khai thực hiện Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về một số chế độ, chính sách đặc thù phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, hỗ trợ người dân bị tác động bởi dịch COVID-19 trên địa bàn Thành phố	Công văn của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 10
5.4	Triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức các cơ quan hành chính, ĐVSNCCL phường theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực	Văn bản UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.5	Tham gia đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) theo kế hoạch được phê duyệt và đăng ký	Văn bản của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
5.6	Triển khai thực hiện chỉ số KPI (chỉ số đo lường và đánh giá hiệu quả công việc) để đánh giá hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn phường	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 8
5.7	Triển khai thực hiện Đề án thi điểm về khoán biên chế và quỹ lương của Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 9
5.8	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố	Văn bản của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Quý III
5.9	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2022 và Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2024 của UBND Thành phố về Quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài	Văn bản của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Quý III

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.10	Triển khai thực hiện Quyết định thay thế Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố	Văn bản của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Quý III
5.11	Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2023.	Văn bản của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Theo tình hình của đơn vị, theo chỉ đạo các cấp
5.12	Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn phường.	Văn bản của Tổ kiểm tra liên ngành việc thực hiện Quy tắc ứng xử	UBND phường, Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng phòng, đơn vị	Thường xuyên
6	Cải cách tài chính công				
6.1	Triển khai thực hiện quy định mức thu lệ phí trong thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến	Báo cáo của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 11
6.2	Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu	Giải pháp của Phòng Kinh tế - hạ tầng – Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.3	Phấn đấu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt 100%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí phi nguồn ngân sách nhà nước	Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND Phường, Báo cáo kết quả của UBND phường và Phòng Kinh tế - Hạ tầng - Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Báo cáo kết quả: Định kỳ hằng tháng
6.4	Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính theo quy định của Chính phủ; thường xuyên kiểm tra các ĐVSNCL thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	Văn bản UBND phường	UBND Phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.5	Triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Kế hoạch Phòng Kinh tế - Hạ tầng - Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.6	100% phòng, ban, đơn vị, UBND phường thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% ĐVSNCL về lĩnh vực giáo dục, y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng DVC	Phòng, đơn vị phường	Phòng, đơn vị phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thường xuyên
6.7	Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trụ sở của UBND phường. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của CBCCVC nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC	Báo cáo UBND phường	Phòng, đơn vị phường	Phòng Kinh tế - Hạ tầng - Đô thị	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.8	Thực hiện quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ công tác phí trong nước; chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách phường bảo đảm kinh phí	Văn bản của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.9	Triển khai thực hiện Quy định mức chi đặc thù thêm đối với chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam; chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước do ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí	Công văn của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.10	Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công	Công văn triển khai Đề án của UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.11	Tiếp tục tham mưu thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư theo hình thức đối tác công tư, đặc biệt là các dự án áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Thành phố	Văn bản tham mưu của Phòng Kinh tế - Hạ tầng - Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
6.12	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 6428/KHUBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của UBND Thành phố về triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025	Báo cáo UBND phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị Phường	Thường xuyên
6.13	Triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	Kế hoạch, báo cáo của Chủ tịch UBND phường;	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6.14	Phối hợp triển khai đối thoại doanh nghiệp, luân đồng hành cùng doanh nghiệp, tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển	Văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch của Chủ tịch UBND Thành phố	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng, đơn vị phường	Báo cáo chậm nhất 30/11/2025
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				
7.1	Triển khai Chương trình “Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2025	Kế hoạch của Chủ tịch UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.2	Phối hợp thực hiện Quyết định phục vụ triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố, triển khai chính quyền điện tử Thành phố Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng hoạt động thực thi công vụ trên môi trường số	Công văn của UBND Thành phố	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.3	Phối hợp hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại phường	Kết quả kiểm tra của Công an phường	Công an phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.4	Phối hợp Trung tâm chuyển đổi số Thành phố triển khai, mở rộng dịch vụ của Ứng dụng Công dân số Thành phố	Ứng dụng	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.5	Phối hợp Trung tâm chuyển đổi số Thành phố vận hành và hướng dẫn khai thác nền tảng số hóa dùng chung Thành phố	Ứng dụng	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.6	Phối hợp Trung tâm chuyển đổi số Thành phố triển khai Vận hành nền tảng Khu phố áp	Ứng dụng	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường, các khu phố thuộc phường	Thường xuyên
7.7	Triển khai Hệ thống quản lý văn bản dùng chung của Thành phố, thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử	Tỷ lệ văn bản được thực hiện	Phòng, đơn vị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
7.8	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC với việc tiếp nhận, giải quyết TTHC	Tỷ lệ hồ sơ đã được số hóa	Phòng, đơn vị phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thường xuyên
7.9	Thực hiện xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Báo cáo của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.10	Phối hợp Trung tâm chuyển đổi số Thành phố đảm bảo vận hành, tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp của phường	Hop trực tuyến; Ứng dụng, phần mềm cải tiến	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.11	Bổ trí phương tiện làm việc hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của phường	Nâng cấp, mở rộng hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện giải quyết công việc; Bảo cáo	UBND phường; Phòng, đơn vị phường	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô Thị	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.12	Thực hiện DVC trực tuyến toàn trình được UBND Thành phố phê duyệt triển khai đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn bản của Chủ tịch UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.13	Phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin	Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, các hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh xác thực	Công an phường	Phòng Văn hóa – Xã hội; Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.14	Đảm bảo vận hành hạ tầng số dùng chung Thành phố	Theo dõi, giám sát, duy trì, nâng cấp, mở rộng hạ tầng Trung tâm dữ liệu Thành phố và hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng Thành phố	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.15	Vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố khi tổ chức đơn vị hành chính 02 cấp	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC phường được duy trì vận hành thường xuyên, kịp thời khắc phục xử lý sự cố	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm và cơ quan ban hành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.16	Đẩy mạnh thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền, nâng số lượng người dân tải và sử dụng Ứng dụng Công dân số Thành phố	Tổ chức hoạt động tuyên truyền trên đường phố để quảng bá Ứng dụng Công dân số Thành phố	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.17	Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố (LGSP HCM) đảm bảo nhiệm vụ kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) và Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia; liên thông kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị trên địa bàn Thành phố phục vụ công tác nghiệp vụ và chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công	Dữ liệu được tích hợp, chia sẻ, kết nối thông suốt qua trực LGSP với NDXP; kết nối, tích hợp thông suốt với Trung tâm Dữ liệu quốc gia thông qua AgenNode	Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường	Phòng, đơn vị phường	Thường xuyên
7.18	Triển khai thực hiện xây dựng nền tảng quản lý Chính quyền số Thành phố, xây dựng ứng dụng trên di động dành cho cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu thực tế của Thành phố	Ứng dụng	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Phòng, đơn vị phường	Tháng 12